

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BA CHẼ
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 02 /2017/HSST

Ngày 18-4-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA CHẼ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Thái;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Phương – Cán bộ về hưu;

2. Bà Đỗ Thị Tho – Cán bộ về hưu;

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Hoàng Văn Hồng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ba Chẽ;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Chẽ tham gia phiên tòa: Ông Vi Đức Kiên – Kiểm sát viên.

Trong ngày 18/4/2017, tại Phòng xét xử - Tòa án nhân dân huyện Ba Chẽ xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 01/2017/HSST ngày 16/03/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nịnh Văn Q;** - Tên gọi khác: không;

Sinh ngày: 19/01/1996, tại huyện Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh; Nơi ĐKNKTT, chỗ ở: Thôn BN, xã TB, huyện Đàm Hà, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Sán chỉ; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Lớp 06/12; Con ông Nịnh Văn T; Con bà Hoàng Thị L; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Chưa; Bị cáo đầu thú ngày 20/01/2017. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “cấm đi khỏi nơi cư trú”, hiện đang tại ngoại – có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Anh Lê Anh Đ sinh năm 1984; trú tại: Khu X - thị trấn Ba Chẽ - huyện Ba Chẽ - tỉnh Quảng Ninh vắng mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Nịnh Văn Q bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Chẽ truy tố về hành vi phạm tội như sau: Ngày 13/11/2015, Nịnh Văn Q đến nhà anh Nịnh Văn B (sinh năm: 1965, trú tại: thôn KN, xã TL, huyện Ba Chẽ, là bác ruột của Q) chơi và ngủ tại đó. Đến khoảng 13 giờ ngày 14/11/2015, Q mượn xe mô tô biển kiểm soát

(BKS): 14R1-002.84 của anh B rồi nhờ Ninh Văn K (sinh năm 1992, là con anh B) chở xuống thị trấn Ba Chẽ để đón xe khách đi về huyện Đàm Hà. Đến thị trấn Ba Chẽ, Q rủ anh K vào quán NĐ của anh Lê Minh H (sinh năm 1980, trú tại khu X, thị trấn Ba Chẽ, huyện Ba Chẽ) để uống nước và chờ bạn gái của Q. Khoảng 15 giờ cùng ngày, anh Lê Anh Đ (sinh năm 1984, trú tại khu X, thị trấn Ba Chẽ, huyện Ba Chẽ) điều khiển xe mô tô, nhãn hiệu Sirius, BKS: 16R5 - 0976 đến quán nhà anh H rồi dừng ở góc sân bên phải trước cửa quán, không rút chìa khóa điện, rồi đi vào phòng của anh H chơi. Phát hiện xe của anh Đ còn cắm chìa khóa ở ổ khóa điện, Q nảy sinh ý định trộm cắp để bán lấy tiền tiêu sài, nên đi đến ngồi lên xe, bật khóa điện, nổ máy và đi điều khiển xe chạy về phía xã TL. Anh K thấy vậy cũng đi ra lấy xe của mình nổ máy đuổi theo để can ngăn Q, nhưng không đuổi kịp, nên đi về nhà rồi đến công an xã TL khai báo. Sau khi nghe tiếng xe máy khởi động, anh H và anh Đ chạy ra thì thấy Q điều khiển xe mô tô của anh Đ đi phía trước, K điều khiển xe mô tô của K phía sau đi về hướng xã TL. Anh H liền lấy xe ô tô của mình chở anh Đ đuổi theo Q, nhưng không đuổi kịp. Còn Q sau khi trộm cắp được xe thì điều khiển chạy theo hướng đi xã TL, khi đi được một đoạn đường thì thấy có nhiều người đứng chặn, nên Q quay xe lại hướng thị trấn Ba Chẽ, trên đường quay lại Q dừng xe bẻ biển kiểm soát vớt ra rìa đường rồi tiếp tục điều khiển xe bỏ chạy. Khi đến ngã ba khu X thị trấn Ba Chẽ thì thấy có nhiều người chặn đường, Q điều khiển xe vượt qua rẽ vào đường đi thôn KH, xã NS. Thấy có nhiều người đuổi theo, Q bỏ lại chiếc xe mô tô trộm cắp lại rồi chạy lên rừng bỏ trốn. Đến ngày 20/01/2017, Ninh Văn Q đến Công an huyện Ba Chẽ đầu thú.

Quá trình điều tra, Ninh Văn Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số: 02/KSĐT-HS ngày 16/03/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Chẽ đã truy tố **Ninh Văn Q** về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Chẽ giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo **Ninh Văn Q** về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Ninh Văn Q từ 06 đến 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án;

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 76 BLTTHS; Điều 228 BLDS: Tịch thu 01 xe mô tô nhãn hiệu yamaha sirius, màu sơn đỏ - đen, không có biển kiểm soát.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, bị cáo Ninh Văn Q đã khai nhận: Ngày 13/11/2015 Q đến nhà anh Ninh Văn B, trú tại: thôn KN, xã TL, huyện Ba Chẽ, là bác ruột của Q chơi và ngủ tại đó. Đến khoảng 13 giờ ngày 14/11/2015, Q mượn xe mô tô biển kiểm soát: 14R1-002.84 của anh B rồi nhờ Ninh Văn K, là con anh B chở xuống thị trấn Ba Chẽ để đón xe khách đi về huyện Đàm Hà. Đến thị trấn Ba Chẽ, Q rủ anh K vào quán ND của anh Lê Minh H ở khu X, thị trấn Ba Chẽ, huyện Ba Chẽ để uống nước và chờ bạn gái của Q. Khoảng 15 giờ cùng ngày, anh Lê Anh Đ điều khiển xe mô tô, nhãn hiệu Sirius, BKS: 16R5 - 0976 đến quán nhà anh H rồi dừng ở góc sân bên phải trước cửa quán, không rút chìa khóa điện, rồi đi vào phòng của anh H chơi. Phát hiện xe của anh Đ còn cắm chìa khóa ở ổ khóa điện, Q nảy sinh ý định trộm cắp để bán lấy tiền tiêu sài, nên đi đến ngồi lên xe, bật khóa điện, nổ máy và điều khiển xe chạy về phía xã TL, khi đi được một đoạn đường thì thấy có nhiều người đứng chặn, nên Q quay xe lại hướng thị trấn Ba Chẽ, trên đường quay lại Q dừng xe bẻ biển kiểm soát vứt ra rìa đường rồi tiếp tục điều khiển xe bỏ chạy. Khi đến ngã ba khu X thị trấn Ba Chẽ thì thấy có nhiều người chặn đường, Q điều khiển xe vượt qua rẽ vào đường đi thôn KH, xã NS. Thấy có nhiều người đuổi theo, Q bỏ lại chiếc xe mô tô trộm cắp lại rồi chạy lên rừng bỏ trốn. Đến ngày 20/01/2017 Q đến Công an huyện Ba Chẽ đầu thú.

Người bị hại Lê Anh Đ có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai tại Cơ quan điều tra về toàn bộ nội dung sự việc xảy ra hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo Q tại phiên tòa hôm nay và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Người làm chứng Ninh Văn K có mặt tại phiên tòa ngày hôm nay khai nhận hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo Ninh Văn Q, cụ thể: Khoảng 13 giờ ngày 14/11/2015, K có điều khiển xe mô tô chở Q từ nhà ở thôn KN, xã TL, huyện Ba Chẽ xuống thị trấn Ba Chẽ để đón xe đi về, sau đó K tiếp tục chở Q vào quán ND tại khu X, thị trấn Ba Chẽ để tìm bạn gái của Q. Tại đây, K được chứng kiến toàn bộ vụ án Q trộm cắp xe của anh Đ, khi Q trộm cắp xe mô tô lúc đầu K không biết, không được bàn bạc hay rủ rê gì, sau khi Q điều khiển xe bỏ chạy K mới biết Q trộm cắp xe nên đã đuổi theo can ngăn Q nhưng không được.

Tại Bản Kết luận định giá tài sản trong tố tụng kết luận số 08/KL-HĐĐG ngày 20/11/2015 của Hội đồng định giá tài sản huyện Ba Chẽ kết luận: Chiếc xe máy YAMAHA loại xe SIRIUS, màu sơn đỏ đen do Q trộm cắp có giá trị: 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng).

Tại Bản kết luận giám định số 26/GĐSK,SM ngày 21/12/2015 của Phòng giám định kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Số khung, số máy của xe mô tô dán mác sirius, lốc máy có chữ yamaha, màu sơn đỏ đen bị tẩy xóa, không xác định được số khung, số máy nguyên thủy của xe.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa cơ bản phù hợp với nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Chẽ đã truy tố, phù hợp với lời khai của người bị hại, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, biên bản xác định hiện trường, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử thấy. Tài sản mà bị cáo chiếm đoạt được có giá trị 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự theo khoản 1 Điều 138 bộ luật hình sự.

Với những chứng cứ nêu trên và kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Ninh Văn Q phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự có mức khung hình phạt “cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

Xét đề nghị trên của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Chẽ về áp dụng điều luật là có căn cứ, phù hợp pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được nhà nước và pháp luật bảo vệ. Bản thân bị cáo là người đã trưởng thành, muốn hưởng lợi bất chính nên bị cáo đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác, thể hiện tính coi thường pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến đạo đức, lối sống, thuần phong mỹ tục của dân tộc, gây mất trật tự trị an tại địa phương và trật tự an toàn xã hội, gây nên sự hoang mang trong quần chúng nhân dân. Do đó cần xử lý nghiêm đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử cũng xem xét, bị cáo xuất thân từ gia đình lao động, tài sản trộm cắp có giá trị không lớn; Cũng xét bị cáo không có tiền tiết tăng nặng, nhân thân bị cáo Ninh Văn Q chưa có tiền án, tiền sự, hành vi phạm tội của bị cáo là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội ngày 20 tháng 01 năm 2017 bị cáo đã đến Cơ quan điều tra đầu thú. Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy xét giảm một phần về hình phạt cho bị cáo, xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm a, b, c khoản 1, khoản 2 điều 46 của Bộ luật hình sự. Đối với số tiền số tiền 5.000.000đ bị cáo Ninh Văn Q đã thỏa thuận bồi thường cho anh Lê Anh Đ tại cơ quan điều tra nhưng do xác định anh Đ không phải là chủ sở hữu chiếc xe máy và anh Đ không bị thiệt hại gì về tài sản nên việc bồi thường trên bị cáo không được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b khoản 1 điều 46 BLHS. Mặc dù có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhưng xét thấy: Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo lại bỏ trốn khỏi địa phương, gây khó khăn cho việc

giải quyết vụ án làm vụ án bị tạm đình chỉ một thời gian. Vì vậy, dù có xem xét giảm nhẹ đến đâu cũng cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian tương xứng với mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

- **Về hình phạt bổ sung:** Xét thấy bị cáo có nghề nghiệp làm ruộng nhưng không ổn định, thường xuyên lao động tự do ở nhiều nơi khác, không có tài sản, nên không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 138 Bộ luật hình sự.

- **Về trách nhiệm dân sự:** Người bị hại Lê Anh Đ vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có đơn xin xử án vắng mặt, có quan điểm không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

- **Về vật chứng của vụ án:** Đối với 01 xe mô tô Cơ quan điều tra thu giữ, quá trình điều tra xác định: Chiếc xe trên do anh Lê Anh Đ mua lại của một người đàn ông không quen biết vào tháng 6/2014, xe không có giấy đăng ký chủ sở hữu do số khung, số máy của xe bị tẩy xóa; kết quả giám định không xác định được số khung, số máy nguyên thủy xe. Ngày 23/12/2015, Cơ quan điều tra đã thông báo tìm chủ sở hữu nhưng đến nay đã quá thời hạn 01 năm theo quy định tại Điều 228 của Bộ luật dân sự mà vẫn không xác định được chủ sở hữu. Vì vậy, tịch thu chiếc xe mô tô trên để phát mại sung quỹ Nhà nước.

Đối với Ninh Văn K, quá trình điều tra xác định không tham gia vào việc trộm cắp nên không đề cập xử lý.

Đối với BKS số 16R5- 0976, Cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không thu hồi được, do vậy không đề cập.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Ninh Văn Q** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo **Ninh Văn Q** 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự; điều 228 Bộ luật dân sự: Tịch thu để phát mại sung quỹ Nhà nước 01(Một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, màu sơn đỏ - đen, không có biển kiểm soát, không có gương chiếu hậu, mặt kính đồng hồ bị vỡ, mặt nạ đèn trước bị bong, miếng nhựa ốp cổ xe phía sau bị vỡ, chắn bùn bánh xe trước bị vỡ, đệm cao su chân trái bị rách, tai gắn biển kiểm soát bên trái bị vỡ, số khung, số máy có dấu hiệu bị xóa không rõ số. Toàn bộ vật chứng tình trạng như trong Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 20/3/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ khoản 2 Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo **Nịnh Văn Q** phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 18/4/2017. Vắng mặt người bị hại báo cho biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

-TAND tỉnh Quảng Ninh.

-VKSND huyện BaChẽ.

-THA.

-Những ng- ời tham gia tố tụng.

-L- u HS, VP

t/m hội đồng xét xử sơ thẩm

Thẩm phán - chủ tọa

Hoàng Văn Thái